

Số: 148/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 19 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 217/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Văn S, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số B Ấp H, xã N, Thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số A Đường N, phường K, Thành phố B, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị Minh T tự nguyện kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 10/12/2013 nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 17/5/2024 của ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị Minh T và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 11/6/2024, ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị Minh T thỏa thuận:

- Về hôn nhân: ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị Minh T tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: có 02 con chung tên Lê Nguyễn Cát T, sinh ngày 24/02/2014 và Lê Ngọc Như B sinh ngày 04/11/2023. Sau khi ly hôn, bà T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Lê Văn Sơn và bà Nguyễn Thị Minh T cùng khai

không có.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị Minh T.

- Về con chung: bà T được trực tiếp nuôi 02 con chung tên Lê Nguyễn Cát T sinh ngày 24/02/2014 và Lê Ngọc Như B sinh ngày 04/11/2023. Ghi nhận việc bà T không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị Minh T cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị Minh T cùng khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng bà Nguyễn Thị Minh T và ông Lê Văn S phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà Nguyễn Thị Minh T và ông Lê Văn S đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004497 ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND phường Đ. Quận B,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương